

Số: /QĐ-UBND Hà Nam, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa trung tâm tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bổ sung, điều chỉnh và giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 về việc ban hành Quy định về quản lý đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 và số 45/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020; Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa trung tâm tỉnh Hà Nam; Văn bản số 873/UBND-GTXD ngày 16/5/2024 về việc giao nhiệm vụ Chủ đầu tư thực hiện Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa trung tâm tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2149/TTr-SKHĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa trung tâm tỉnh Hà Nam với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa trung tâm tỉnh Hà Nam.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

3. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao chất lượng và mỹ quan công trình để triển khai các nhiệm vụ văn hóa, chính trị trong tỉnh cũng như các nhiệm vụ của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hà Nam.

4.2. Quy mô đầu tư

a. Phần ngoài nhà:

- Chống thấm, chống nóng mái nhà: Tháo dỡ gạch lát chống nóng, mái tôn cũ. Lợp bổ sung tôn chống nóng, chống thấm mái công trình sau đó lánng tạo dốc về hồ thu nước bằng vữa xi măng mác 75 dày 3cm, sử dụng tôn mạ kẽm dày 0,45mm trên hệ xà gồ, vì kèo thép kết hợp tường xây gạch.

- Thay mới hệ thống thoát nước mái bằng ống nhựa uPVC.

- Tường ngoài nhà: Tháo dỡ, ốp lại đá ốp tường đã bị bong, nứt vỡ; vệ sinh cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà (*01 nước sơn lót, 02 nước sơn phủ*).

- Tam cấp: Thay mới đá lát tam cấp sảnh, tam cấp trong nhà đã bị nứt vỡ, lát lại bằng đá Granite dày 2,0cm.

- Hệ thống rãnh thoát nước xung quanh nhà: Vét bùn, khơi thông hệ thống rãnh quanh nhà;

b. Phần trong nhà

- Phá dỡ những vị trí trát tường, trần bị bong tróc, thấm ngấm sau đó trát lại bằng vữa xi măng mác 75; vệ sinh, cạo bỏ sơn cũ trên diện tích tường, trần còn lại. Toàn bộ tường, dầm trần trong nhà sơn hoàn thiện (*01 nước sơn lót, 02 nước sơn phủ*).

- Phá dỡ những vị trí lát nền bị bong rộp, vỡ sau đó lát lại bằng gạch Ceramic 600x600, phòng đón tiếp khách tầng 1 lát gạch Granite 800x800mm.

- Cầu thang bộ: Vệ sinh toàn bộ hệ thống tay vịn cầu thang sau đó sơn lại (*01 nước chống rỉ, 02 nước sơn màu*); mặt cổ bậc vệ sinh trát bổ sung đánh bóng lại lớp Granito cũ.

- Thay thế các cửa, khuôn cửa, nẹp cửa bị mối mọt, cong vênh bằng cửa, khuôn cửa gỗ lim.

- Trần thạch cao: Thay mới trần thạch cao phòng hội thảo (*trục F-I và 2-4 tầng 2*) và một số vị trí khác, sử dụng trần thạch cao khung xương nổi, tấm chịu nước.

- Hội trường lớn 1000 chỗ:

+ Hồ nhạc và hành lang trước sân khấu: Nâng cao nền 30 cm bằng xây tường gạch, tấm đan bê tông cốt thép sau đó lánng vữa xi măng mác 75 dày 3cm tạo phẳng và trát granito hoàn thiện.

+ Nền sân khấu: Nâng nền sân khấu và mở rộng về phía trước 1,0m. Cải tạo lại nền sân khấu hiện trạng, thay thế hệ khung đỡ nền sân khấu bằng hệ thép hình kết hợp xà gồ gỗ, hoàn thiện mặt sân khấu.

+ Bổ sung, thay mới hệ thống đèn chiếu sáng sân khấu; thay mới hệ thống phong rèm sân khấu, hệ thống cáp treo, bảo dưỡng cần trục nâng sào đèn, sửa chữa và vệ sinh hệ thống ghế ngồi...

- Hội trường 200 chỗ (*phòng chiếu phim*): Thay mới vị trí trần thạch cao bị hỏng, ẩm mốc. Tháo dỡ lớp gỗ lát sàn sân khấu cũ, láng tạo phẳng bằng vữa xi măng mác 75 dày 3cm, lát hoàn thiện bằng tấm gỗ nhựa dày 6mm, vệ sinh và sơn lại hệ thống ghế ngồi.

- Phòng đón tiếp khách tầng 1: Ốp trang trí tường, trần bằng gỗ dày 9mm; lắp đặt hệ thống điều hòa; lát lại nền bằng gạch Granite 800x800mm,...

- Khu vệ sinh cuối nhà: Thay mới thiết bị vệ sinh đã bị hỏng không sử dụng được.

- Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy.

- Hệ thống điện: Thay thế đường dây, thiết bị công tắc, mặt hạt, bóng đèn bị hỏng.

- Bảo trì hệ thống điều hòa.

- Hệ thống thoát nước: Vệ sinh khơi thông rãnh thu nước vị trí ram dốc tầng hầm, lắp bổ sung 01 máy bơm chìm thoát nước cửa tầng hầm phòng đạo cụ.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng:
Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng - Sở Xây dựng Hà Nam.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Diện tích sử dụng đất: Dự án thực hiện trong phạm vi công trình hiện tại nên không phải giải phóng mặt bằng.

7. Nhóm dự án, loại công trình:

- Dự án nhóm C.

- Công trình cải tạo, sửa chữa.

8. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng
- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động.

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 3890:2023 Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí.

- TCVN 13456:2022 Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn - Yêu cầu thiết kế, lắp đặt.

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định hiện hành khác liên quan.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: 14.500,0 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	11.709,8	triệu đồng
- Chi phí thiết bị:	800,3	triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án:	383,7	triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.144,7	triệu đồng
- Chi phí khác:	255,0	triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	206,5	triệu đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Hình thức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Chủ đầu tư thực hiện Dự án theo đúng quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác liên quan, phù hợp với kế hoạch vốn được bố trí, không để nợ đọng xây dựng cơ bản, tránh lãng phí.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra Chủ đầu tư và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Dự án phù hợp với quy định của pháp luật và khả năng bố trí nguồn vốn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa bực Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, GTXD;
- Lưu: VT, GTXD (T).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Chúc